

KẾ HOẠCH
Công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư số 01/2015/TT-BTP 15/01/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của công tác pháp chế năm 2018 theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; Thông tư số 01/2015/TT-BTP trên cơ sở bám sát chương trình công tác của Bộ Tư pháp, Bộ, ngành có liên quan và các chương trình, kế hoạch trọng tâm của UBND tỉnh.

2. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác pháp chế; tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu giúp thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý triển khai thực hiện hiệu quả công tác điều hành và quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực, ngành quản lý; củng cố kiện toàn, phát huy tính chủ động, tích cực của đội ngũ làm công tác pháp chế đáp ứng nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ

1. Củng cố đội ngũ làm công tác pháp chế và tổ chức pháp chế

Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý tiếp tục quan tâm củng cố đội ngũ công chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực của người làm công tác pháp chế

a) Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho công chức pháp chế; cử người đang làm công tác pháp chế nhưng chưa có trình độ cử nhân Luật đi đào tạo trình độ theo quy định; cử cán bộ pháp chế tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tổ chức.

b) Tổ chức bồi dưỡng một số nghiệp vụ công tác pháp chế cho công chức pháp chế các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước của tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Quý III/2018.

3. Nhiệm vụ pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

a) Công tác xây dựng pháp luật

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định tại Kế hoạch số 10220/KH-UBND ngày 20/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2018.

b) Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã được đề ra tại Kế hoạch số 10220/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 và Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hệ thống hóa định kỳ văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (kỳ 02) bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu.

c) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Chủ trì, phối hợp giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong năm của UBND tỉnh.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm được xác định tại Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018, ban hành kèm theo Quyết định số 3664 /QĐ-UBND ngày 29 /12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và các kế hoạch triển khai Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp.

đ) Công tác theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018 (*ban hành kèm theo Quyết định số 3547/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh*) và các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 582/UBND-NC ngày 22/01/2018 về việc triển khai công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2018.

e) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020.

f) Công tác trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp

Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực, ngành quản lý; tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý vi phạm của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thuộc chức năng, phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

g) Công tác bồi thường nhà nước

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong Kế hoạch số 10165/KH-UBND ngày 19/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai công tác bồi thường của Nhà nước năm 2018 và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 sau khi được ban hành.

4. Nhiệm vụ pháp chế của các Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP phù hợp với đơn vị, trọng tâm là tư vấn pháp lý, thẩm định hợp đồng, xây dựng nội quy, quy chế của doanh nghiệp; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền nội quy, quy chế của doanh nghiệp đến người lao động

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý thực hiện chế độ báo cáo kết quả hoạt động pháp chế định kỳ 6 tháng (*trước ngày 25/6*) hàng năm (*trước ngày 25/12*) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ, ngành quản lý lĩnh vực và Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý tham mưu việc kiện toàn các tổ chức pháp chế và người làm công tác pháp chế theo các quy định của pháp luật;

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp chế, trọng tâm là tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL cho người làm công tác pháp chế thuộc các sở, ngành của tỉnh theo Kế hoạch công tác của Sở Tư pháp;

c) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế đối với công chức pháp chế chuyên trách và Phòng Pháp chế trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

d) Tham mưu chỉ đạo, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, người đứng đầu các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp kiện toàn phòng pháp chế, công chức làm công tác pháp chế theo quy định;

b) Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này;

c) Báo cáo kết quả công tác pháp chế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, doanh nghiệp theo chỉ đạo, thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền và theo thời gian xác định trong Kế hoạch.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này sử dụng từ nguồn dự toán được giao trong năm 2018 của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời./. *th*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các H, TX, TP;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Các DNNN do UBND tỉnh quản lý (Sở TP sao gửi);;
- VP UBND tỉnh; LĐVP;
- + P TH, TTTHCB;
- Lưu: VT, NCm60.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh